

Số: 70/2017/QĐST-HNGĐ

Sông Lô, ngày 04 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Không Thị H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thị trấn T, huyện S, Vĩnh Phúc.

Người giám hộ cho anh T: Bà Hà Thị L, sinh năm 1958

Nơi cư trú: xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;
Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 quy định về
Phí và lệ phí;

Căn cứ vào nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm
2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo
đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Không Thị H và anh Hà Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hà Thị Kiều Tr, sinh ngày 19/5/2009 và Hà Ngọc A, sinh ngày 22/7/2012. Hiện nay hai con đang ở cùng chị H. Ly hôn chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Việc thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức: Chị H, anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị H tự nguyện nộp 150.000đ nhưng được trừ số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2014/0001946 ngày 03/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Trả lại chị H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Đương sự;
- UBND thị trấn T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Hồng